

Số: /KH-SGDĐT

Đắk Lắk, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Sắp xếp mạng lưới đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

I. SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ PHÁP LÝ

1. Sự cần thiết của việc sắp xếp

Trong những năm qua, mạng lưới các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đã đạt được những kết quả nhất định, góp phần phổ cập giáo dục và nâng cao dân trí. Tuy nhiên, trước yêu cầu của giai đoạn mới và bối cảnh phát triển của địa phương, thực trạng hệ thống giáo dục hiện nay vẫn còn bộc lộ một số tồn tại: quy mô một số trường còn nhỏ, manh mún, chưa tương xứng với sự phát triển dân số và quy mô đơn vị hành chính; việc quản trị cơ sở giáo dục còn mang nặng tư duy quản lý hành chính truyền thống; nguồn lực đầu tư cho cơ sở vật chất và đội ngũ chưa được tối ưu hóa.

Việc đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập là yêu cầu cấp thiết nhằm bảo đảm sự phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Quá trình này đánh dấu sự chuyển trọng tâm từ việc giảm đầu mỗi cơ học sang tái cấu trúc mạng lưới cơ sở giáo dục theo quy mô dân số, phân bố dân cư, tạo điều kiện thuận lợi cho người học và nâng cao chất lượng giáo dục.

Bên cạnh đó, việc sắp xếp là cơ sở quan trọng để đổi mới quản trị nhà trường, mở rộng quy mô trường, lớp để sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và các nguồn lực đầu tư. Quá trình này gắn sắp xếp cơ sở giáo dục với tinh gọn đầu mỗi quản lý, cơ cấu lại đội ngũ theo đúng chủ trương “giảm biên chế quản lý giáo dục, tăng biên chế trực tiếp giảng dạy”.

Việc sắp xếp lại mạng lưới sẽ giúp mở rộng cơ hội học tập, đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân, góp phần thực hiện mục tiêu đến năm 2030 đạt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 3, 4 tuổi; có ít nhất 85% người trong độ tuổi hoàn thành trung học phổ thông hoặc tương đương theo Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị.

Hơn nữa, đây là yêu cầu cấp thiết theo định hướng và chỉ đạo của Trung ương tại Thông báo Kết luận số 105-TB/VPTW ngày 24/6/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng và Công văn số 777/TTg-TCCV ngày 10/7/2026 của Thủ tướng

Chính phủ. Việc sắp xếp cơ sở giáo dục công lập phải được triển khai thống nhất, đồng bộ, xác định rõ lộ trình, phương án và nguồn lực thực hiện, dựa trên rà soát, đánh giá đầy đủ hiện trạng mạng lưới, quy mô dân số, nhu cầu học tập và điều kiện địa lý. Các cơ quan, đơn vị, địa phương phải xác định đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, cần tập trung mọi nguồn lực để triển khai thực hiện khẩn trương, đồng bộ, hiệu quả.

2. Căn cứ xây dựng kế hoạch

Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08/4/2026 của Chính phủ về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới.

Thông báo Kết luận số 105-TB/VPTW ngày 24/6/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng về kết luận của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại buổi làm việc về công tác chuẩn bị năm học 2026-2027 và tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW.

Công văn số 777/TTg-TCCV ngày 10/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã vào nhóm văn bản của Đảng và Chính phủ.

Công văn số 4054/BGDĐT-GDPT ngày 30/6/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp.

Công văn số 4291/BGDĐT-GDPT ngày 08/7/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hoàn thành sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục theo Nghị quyết 180/NQ-CP của Chính phủ.

Công văn số 10198/UBND-KGVX ngày 08/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc khẩn trương tham mưu, sắp xếp, tổ chức lại mạng lưới các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp.

Công văn số 1361-CV/TU ngày 13/7/2026 của Tỉnh ủy Đắk Lắk về việc khẩn trương triển khai thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã.

Công văn số 2810-CV/ĐU ngày 14/7/2026 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh về việc khẩn trương triển khai sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã.

Công văn số 10589/UBND-KGVX ngày 14/7/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc khẩn trương triển khai thực hiện Công văn số 777/TTg-TCCV ngày 10/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ và Công văn số 4291/BGDĐT-GDPT ngày 8/7/2026 của Bộ GDĐT.

Thông báo số 159/TB-VPUBND ngày 14/7/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk thông báo Kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp triển khai Công văn số 777/TTg-TCCV.

II. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Chuyển mạnh từ tư duy “quản lý giáo dục” sang “quản trị phát triển giáo dục”; chuyển trọng tâm từ giảm đầu mỗi cơ học sang tái cấu trúc mạng lưới cơ sở giáo dục theo quy mô dân số, phân bố dân cư, tạo điều kiện thuận lợi cho người học và nâng cao chất lượng giáo dục.

- Đổi mới quản trị nhà trường, mở rộng quy mô trường, lớp để sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và các nguồn lực đầu tư; gắn sắp xếp cơ sở giáo dục với tinh gọn đầu mỗi quản lý, cơ cấu lại đội ngũ, “giảm biên chế quản lý giáo dục, tăng biên chế trực tiếp giảng dạy”.

- Mở rộng cơ hội học tập, đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân; góp phần thực hiện mục tiêu đến năm 2030 đạt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 3, 4 tuổi; có ít nhất 85% người trong độ tuổi hoàn thành trung học phổ thông hoặc tương đương theo Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục; phân bổ, sử dụng hợp lý các nguồn lực về cơ sở vật chất, tài chính, đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý. Bảo đảm quyền học tập của trẻ em, đặc biệt tại vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, đặc biệt là tạo thuận lợi cho học sinh tại các xã biên giới trọng điểm được tiếp cận giáo dục chất lượng; kiên quyết ngăn chặn tình trạng trẻ em, học sinh, học viên bỏ học do khó khăn về khoảng cách đến trường.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm triển khai thống nhất, đồng bộ, xác định rõ lộ trình, phương án và nguồn lực thực hiện, bảo đảm phù hợp với điều kiện của từng địa phương. Gắn việc sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục với việc thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp và quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Việc sắp xếp phải được thực hiện trên cơ sở rà soát, đánh giá đầy đủ hiện trạng mạng lưới cơ sở giáo dục, quy mô dân số, phân bố dân cư, nhu cầu học tập, điều kiện địa lý, cơ sở vật chất, đội ngũ và khả năng tiếp cận giáo dục của người học. Phải đánh giá đầy đủ tác động của việc sắp xếp đối với học sinh, nhất là khoảng cách đi học, điều kiện giao thông, việc tổ chức học bán trú và các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục.

- Việc sắp xếp cơ sở giáo dục công lập cấp tỉnh, cấp xã phải gắn với bảo đảm các điều kiện chuẩn bị thật tốt cho khai giảng năm học mới 2026 - 2027, đúng tinh thần chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước.

- Bảo đảm nguyên tắc dân chủ, công khai, minh bạch trong quá trình tổ chức thực hiện; hạn chế tối đa tác động, xáo trộn đối với trẻ em, học sinh, học viên, cũng như đội ngũ nhà giáo và nhân viên. Quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy cần được triển khai đồng bộ với định hướng rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh

đạo, quản lý của ngành, nhằm bảo đảm bộ máy hành chính và nhân sự cốt cán hoạt động ổn định, liên tục trong các nhiệm kỳ 2025-2030 và 2026-2031.

- Tăng cường phối hợp giữa các sở, ban, ngành với các địa phương trong hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện. Bảo đảm việc đánh giá được thực hiện khách quan, toàn diện, trên cơ sở kết quả thực hiện và tác động thực tế.

III. NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN

1. Nguyên tắc

a) Việc sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã phải phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy mô dân số và không gian phát triển; lấy mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục, hiệu quả đầu tư và năng lực quản trị làm định hướng xuyên suốt, bền vững; không thực hiện sắp xếp một cách cơ học chỉ nhằm giảm đầu mối; tuyệt đối không để học sinh do hoàn cảnh khó khăn mà không được đến trường;

b) Tuân thủ các nguyên tắc chuyên môn và khoa học giáo dục; phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, cấp học và loại hình cơ sở giáo dục và đào tạo.

c) Lấy người học làm trung tâm. Bảo đảm quyền học tập và cơ hội tiếp cận giáo dục; tạo điều kiện thuận lợi hơn cho học sinh đến trường, không làm phát sinh rào cản địa lý và chi phí; tuyệt đối không ảnh hưởng đến công tác huy động học sinh ra lớp để duy trì và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục.

d) Gắn sắp xếp mạng lưới với đổi mới quản trị nhà trường và tinh gọn đầu mối quản lý; sử dụng hiệu quả đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất và nguồn lực đầu tư; đẩy mạnh chuyển đổi số, tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm giải trình của địa phương và cơ sở giáo dục.

đ) Hạn chế tối đa tác động tiêu cực đến hoạt động dạy học, tâm lý của học sinh, nhà giáo và cha mẹ học sinh. Tổ chức thực hiện linh hoạt, khoa học, phù hợp với thực tiễn từng vùng miền, đặc biệt là miền núi, biên giới, hải đảo và vùng đồng bào dân tộc thiểu số, bảo đảm thuận lợi cho người dạy, người học, người quản lý.

e) Theo dõi, đánh giá thường xuyên tình hình thực hiện dựa trên dữ liệu và tác động thực tiễn; kịp thời phát hiện vướng mắc để điều chỉnh phương án, hoàn thiện cơ chế, chính sách và nhân rộng các mô hình phù hợp.

g) Việc sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã phải gắn với bảo đảm các điều kiện chuẩn bị thật tốt cho khai giảng năm học mới 2026 - 2027, đúng tinh thần chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước.

2. Tiêu chí sắp xếp

2.1. Đối với trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông công lập

Thực hiện sắp xếp các cơ sở giáo dục để hình thành các cơ sở giáo dục có quy mô lớn theo 02 mô hình:

+ Mô hình 1: Trường một cấp học quy mô lớn (hoặc Trung tâm giáo dục thường xuyên) có các phân hiệu: Cấu trúc gồm 01 trường chính có các phân hiệu, điểm trường. Cơ cấu nhân sự gồm: 01 hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng, 01 bộ phận hành chính - nhân sự (kế toán, thủ quỹ, văn thư) dùng chung; các nhân sự hỗ trợ giáo dục theo chuyên môn đặc thù; các tổ chuyên môn được tổ chức phù hợp với phân hiệu, điểm trường để nâng cao hiệu quả hoạt động sinh hoạt chuyên môn và tổ chức dạy học. Tùy theo tình hình thực tế về quy mô lớp, học sinh, khoảng cách địa lý đến trường chính, bố trí mỗi phân hiệu có 01 phó hiệu trưởng phụ trách trong tổng số định mức biên chế được giao để bảo đảm chất lượng giáo dục.

+ Mô hình 2: Trường phổ thông nhiều cấp học quy mô lớn: Mô hình này được thực hiện tại 1 địa điểm hoặc các địa điểm khác nhau. Cấu trúc gồm 01 trường chính, có các phân hiệu, điểm trường với nhiều cấp học. Cơ cấu nhân sự gồm: 01 hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng, bộ phận hành chính - nhân sự (kế toán, thủ quỹ, văn thư) dùng chung; các nhân sự hỗ trợ giáo dục theo chuyên môn đặc thù; các tổ chuyên môn được tổ chức phù hợp với cấp học, phân hiệu, điểm trường để nâng cao hiệu quả hoạt động sinh hoạt chuyên môn và tổ chức dạy học. Tùy theo tình hình thực tế về cấp học, quy mô lớp, học sinh, khoảng cách địa lý đến trường chính, bố trí mỗi phân hiệu có 01 phó hiệu trưởng phụ trách trong tổng số định mức biên chế được giao để bảo đảm chất lượng giáo dục.

Quá trình tổ chức thực hiện các mô hình trường học quy mô lớn, căn cứ vào tình hình thực tiễn của địa phương, chủ động điều chỉnh các nội dung cụ thể của mô hình trường học quy mô lớn nhưng phải bảo đảm tinh gọn đầu mối và hiệu quả tổ chức thực hiện, đáp ứng các mục tiêu, nguyên tắc của việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo công lập tại Kế hoạch này và các quy định của pháp luật có liên quan.

Giải thể các điểm trường lẻ không đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu ở địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số để tập trung hình thành các trường nội trú, bán trú cho học sinh tại các điểm trường chính. Trường hợp chưa chuẩn bị được cơ sở vật chất thì khăn trương hoàn thiện, bảo đảm sắp xếp cho năm học sau (2027-2028).

Không sáp nhập trường mầm non với trường phổ thông; không sáp nhập trường phổ thông với các trung tâm giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên; không sắp xếp cơ sở giáo dục chuyên biệt với các trường phổ thông đại trà. Ưu tiên tổ chức lại các cơ sở giáo dục cùng cấp học hoặc có vị trí địa lý gần nhau.

Đối với các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở thực hiện sắp xếp trong phạm vi một đơn vị hành chính cấp xã, bảo đảm mỗi đơn vị hành chính cấp xã có một trường mầm non, một trường tiểu học và một trường trung học cơ sở hoặc một cơ sở giáo dục có nhiều cấp học (tiểu học, trung học cơ sở).

2.2. Đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên

Việc sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trường dạy nghề phải bảo đảm khắc phục tình trạng phân tán, trùng lặp, chất lượng thấp; đào tạo nghề phải gắn

với nhu cầu của doanh nghiệp, khu công nghiệp, vùng kinh tế và các ngành mới nổi; giáo dục nghề nghiệp phải được đặt đúng vị trí là trụ cột phát triển nhân lực quốc gia. Đảm bảo có tối đa không quá 03 trường dạy nghề công lập (không tính các trường tự bảo đảm chi thường xuyên trở lên). Trong đó:

- Đối với trường trung cấp nghề: Duy trì các trường tự bảo đảm chi thường xuyên trở lên; các trường còn lại thực hiện giải thể nếu hoạt động không hiệu quả hoặc sắp xếp, hợp nhất, sáp nhập với trường cao đẳng hoặc thực hiện tổ chức lại để thành lập trường trung học nghề khi đáp ứng đủ các tiêu chí, điều kiện theo quy định.

- Đối với các trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục thường xuyên: Sắp xếp, sáp nhập thành trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên theo mô hình trung tâm tổ chức hoạt động giáo dục, đào tạo tại trụ sở chính và các địa điểm thực hành theo quy định của pháp luật; Thực hiện hợp nhất các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên khi đáp ứng đủ các tiêu chí, điều kiện thành lập trường trung học nghề theo quy định.

IV. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hoàn thành việc xây dựng Phương án mẫu, các biểu mẫu có liên quan để hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện, đảm bảo triển khai đồng bộ, thống nhất. Đồng thời, khẩn trương tham mưu thành lập Ban Chỉ đạo của tỉnh, có phân công cụ thể nhiệm vụ đối với từng thành viên; hoàn thành ngày 15/7/2026.

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường gửi toàn bộ Phương án sắp xếp mạng lưới trường lớp tại địa bàn về Sở GDĐT để rà soát, tổng hợp; hoàn thành trước 08 giờ 00 phút, ngày 17/7/2026.

3. Sở GDĐT xây dựng Phương án sắp xếp các cơ sở giáo dục trực thuộc, tổng hợp Phương án từ Ủy ban nhân dân cấp xã để hoàn thành xây dựng dự thảo Phương án tổng thể của tỉnh; hoàn thành trước 08 giờ 00 phút, ngày 20/7/2026.

4. Ban chỉ đạo, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức cuộc họp với Sở GDĐT, các ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã để thống nhất dự thảo Phương án tổng thể; dự kiến 14 giờ 00 phút ngày 20/7/2026.

5. Sở GDĐT hoàn chỉnh Phương án tổng thể, trình Ủy ban nhân dân tỉnh để báo cáo xin ý kiến Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ngày 21/7/2026.

6. Hoàn thành việc sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn. Chuẩn bị tốt các điều kiện bảo đảm cho năm học 2026 - 2027 theo đúng tinh thần chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước trước ngày 30/8/2026.

7. Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp kết quả sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn báo cáo về Bộ GDĐT để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trước ngày 01/9/2026.

8. Trong Quý III/2026: Hoàn thành việc sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trường dạy nghề trên địa bàn tỉnh.

V. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Rà soát, đánh giá mạng lưới cơ sở giáo dục

- Tổ chức đánh giá toàn diện thực trạng mạng lưới giáo dục trên địa bàn (quy mô học sinh, điểm trường, cơ sở vật chất, đội ngũ, hiệu quả sử dụng ngân sách). Trọng tâm là nhận diện các cơ sở, phân hiệu có quy mô nhỏ, hoạt động không hiệu quả theo các tiêu chuẩn, định mức hiện hành của Bộ GDĐT.

- Trên cơ sở Phương án tổng thể đã được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt, Ủy ban nhân dân cấp xã, Sở GDĐT xây dựng Đề án và tổ chức thực hiện việc sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh theo phân cấp quản lý và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Sắp xếp, cơ cấu lại các cơ sở giáo dục

- Tại các đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế: Tập trung phát triển các cơ sở giáo dục quy mô lớn nếu bảo đảm đủ cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, năng lực quản lý.

- Tại vùng sâu, vùng xa, miền núi, biên giới: Sắp xếp linh hoạt, phù hợp thực tiễn, phát triển mô hình trường phổ thông nhiều cấp học. Ưu tiên các mô hình trường phổ thông có nhiều cấp học (tiểu học và trung học cơ sở) tại các khu vực dân cư thưa thớt hoặc nơi có điều kiện đi lại khó khăn. Tuyệt đối không áp dụng tiêu chí cơ học nếu gây ảnh hưởng đến việc duy trì, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục và quyền tiếp cận trường lớp của học sinh.

- Về phạm vi sáp nhập: Chỉ thực hiện sáp nhập trường, điểm trường trong phạm vi một đơn vị hành chính cấp xã; ưu tiên giữ lại các điểm trường có điều kiện thuận lợi (cơ sở vật chất, giao thông, dân cư tập trung); giải thể các điểm trường lẻ không đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu.

- Ưu tiên nguồn lực đầu tư đồng bộ về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, hạ tầng số đối với các trường trong diện thực hiện sắp xếp để kết nối liên thông giữa trường chính với các phân hiệu, điểm trường. Xây dựng phương án hoàn chỉnh về đưa đón học sinh (nếu cần thiết), tổ chức bán trú, nội trú và hỗ trợ học sinh hoàn cảnh khó khăn tại các phân hiệu, điểm trường.

3. Kiện toàn, sắp xếp, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ quản lý, nhân sự dôi dư

a) Đổi mới phương thức quản trị và tăng cường quyền tự chủ:

- Cơ cấu lại để lựa chọn nhân sự đủ năng lực, kinh nghiệm, trình độ, phù hợp cho các vị trí lãnh đạo, quản lý nhà trường; phân cấp, phân quyền và nâng cao trách nhiệm giải trình của người đứng đầu.

- Đổi mới phương thức quản trị, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành theo hướng: giảm tối đa về thủ tục hành chính cần thiết; minh bạch, thông suốt và được kiểm soát, kiểm đếm trên nền tảng số dùng chung trong quản lý, điều hành và tổ chức hoạt động giáo dục toàn trường.

b) Giải quyết chính sách cho đội ngũ cán bộ quản lý, nhân sự hỗ trợ dôi dư:

- Xây dựng phương án bố trí, sắp xếp cụ thể hoặc giải quyết chế độ chính sách cho đội ngũ dôi dư sau sáp nhập (chuyển làm cán bộ phụ trách giáo dục cấp xã, luân chuyển làm giáo viên hoặc giải quyết nghỉ theo chế độ phù hợp năng lực, nguyện vọng và yêu cầu công việc).

- Xây dựng lộ trình, kế hoạch bảo lưu chế độ, phụ cấp đối với cán bộ quản lý bị ảnh hưởng do sắp xếp bộ máy theo quy định hiện hành và chính sách đặc thù của địa phương.

c) Đảm bảo và điều tiết hợp lý đội ngũ giáo viên:

- Rà soát, bố trí đủ số lượng biên chế giáo viên, nhân viên theo tiêu chuẩn quy định; nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo đáp ứng yêu cầu mới; đầu tư xây dựng nhà công vụ để tạo điều kiện cho giáo viên công tác tại địa bàn khó khăn.

- Sử dụng linh hoạt, tối ưu hóa nguồn nhân lực thông qua các biện pháp điều động, chuyển chuyển, biệt phái, hoặc bố trí giáo viên dạy liên trường giữa các điểm trường, phân hiệu và các cơ sở giáo dục trên cùng địa bàn.

4. Tăng cường công tác truyền thông, tạo sự đồng thuận

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến mục tiêu, quan điểm, nội dung và lộ trình thực hiện; tạo sự thống nhất trong nhận thức về việc sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục gắn với nâng cao chất lượng giáo dục, hiệu quả quản trị và sử dụng hiệu quả nguồn lực.

- Chủ động cung cấp thông tin, hướng dẫn, giải đáp khó khăn, vướng mắc; tăng cường đối thoại với các địa phương, cơ sở giáo dục, đội ngũ nhà giáo, cha mẹ học sinh và các bên liên quan trong quá trình triển khai.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chuyên môn thuộc Sở GDĐT

1.1. Phòng Tổ chức cán bộ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng phương án tổng thể sắp xếp mạng lưới đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

- Trên cơ sở phương án tổng thể được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, chủ trì xây dựng Đề án và tham mưu tổ chức thực hiện việc sắp xếp đối với các đơn vị trực thuộc.

- Hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách đối với đội ngũ bị ảnh hưởng do sắp xếp bộ máy.

1.2. Phòng Kế hoạch - Tài chính

- Chủ trì hướng dẫn quy trình kiểm kê, bàn giao và tiếp nhận tài sản công, quỹ đất đai, cơ sở vật chất giữa các đơn vị sắp xếp;

- Tham mưu phân bổ nguồn kinh phí ngân sách sửa chữa, đầu tư nâng cấp hạ tầng các điểm trường chính; hướng dẫn giải quyết triệt để các công nợ, tài chính

tồn đọng trước khi sáp nhập, tổ chức lại các cơ sở giáo dục; hướng dẫn xử lý tài sản, kinh phí đảm bảo hoạt động điểm trường chính và các điểm trường.

- Tham mưu hướng dẫn giải quyết chính sách cho đội ngũ dôi dư cho đơn vị sắp xếp.

1.3. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với phòng Tổ chức cán bộ triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch này.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã

- Trên cơ sở Phương án tổng thể của tỉnh, trực tiếp xây dựng Đề án và tổ chức thực hiện việc sắp xếp trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn quản lý.

- Đảm bảo việc sáp nhập không làm gián đoạn học tập của học sinh; ưu tiên tối đa quyền tiếp cận giáo dục của con em vùng đồng bào dân tộc thiểu số, địa bàn khó khăn; kịp thời báo cáo tiến độ thực hiện về Sở GDĐT để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo yêu cầu.

- Cử cán bộ đầu mối, phối hợp chặt chẽ với Sở GDĐT; gửi toàn bộ Phương án về Sở GDĐT trước 08 giờ 00 phút ngày 17/7/2026.

3. Các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT

- Rà soát, sử dụng hiệu quả đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và cơ sở vật chất sau khi sắp xếp; báo cáo kịp thời các trường hợp dôi dư để có phương án xử lý phù hợp.

- Trong quá trình sắp xếp, phải đảm bảo các hoạt động dạy và học diễn ra bình thường, an toàn; không làm ảnh hưởng đến quyền lợi học tập của học sinh.

VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Thực hiện theo các quy định hiện hành.

Trên đây là Kế hoạch về sắp xếp mạng lưới đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk của Sở GDĐT./.

Nơi nhận:

- Bộ GDĐT (để báo cáo);
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Các Sở, ngành của tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Đảng ủy Sở;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC

Lê Thị Thanh Xuân